



BÀI HỌC VỀ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG QUA 35 NĂM ĐỔI MỚI

NGUYỄN TRỌNG PHÚC*

Trong tiến trình 35 năm đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn được coi là vấn đề “then chốt”, bảo đảm cho Đảng giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo sự nghiệp cách mạng. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã tổng kết 5 bài học lớn; trong đó, bài học hàng đầu là về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đây là cơ sở quan trọng để Đảng ta tiếp tục vận dụng, phát huy và phát triển sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo, vững vàng vượt qua những khó khăn, thách thức trong giai đoạn cách mạng mới.

Kết hợp chặt chẽ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (tháng 12-1986) quyết định đường lối đổi mới toàn diện đất nước cả về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Năm 1986, đất nước khủng hoảng kinh tế - xã hội trầm trọng, lạm phát 774,7%, tổng thu nhập quốc dân khoảng 14 tỷ USD với hơn 50 triệu dân, thu nhập bình quân đầu người khoảng 280 USD. Trong hoàn cảnh đời sống nhân dân vô cùng khó khăn, với trách nhiệm của Đảng cầm quyền, Đảng nhận thức rõ đổi mới là mệnh lệnh của cuộc sống, là trách nhiệm của Đảng đối với đất nước và nhân dân. Làm sao đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng, phát triển đất nước, chăm lo đời sống của nhân dân? Ngay từ đầu, Đảng chủ trương kết hợp chặt chẽ giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt; phải tập trung phát triển kinh tế và từ thành

tự kinh tế mà từng bước đổi mới hệ thống chính trị, đổi mới tư duy lý luận, trước hết là tư duy kinh tế, đổi mới phong cách làm việc, phương thức lãnh đạo của Đảng.

Trải qua 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Năm 1996, Việt Nam ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội; năm 2008, ra khỏi tình trạng một nước kém phát triển, có mức thu nhập trung bình và năm 2020, với gần 100 triệu dân, thu nhập bình quân đầu người đạt 3.521 USD. Diện mạo đất nước đàng hoàng hơn, to đẹp hơn gấp nhiều lần, đời sống nhân dân được nâng cao rõ rệt về vật chất, văn hóa, tinh thần, về mức sống và chất lượng cuộc sống; nhất là về ăn, ở, đi lại, học hành, chữa bệnh, dịch vụ cuộc sống. Hệ thống chính trị được xây dựng, củng cố vững mạnh, bảo đảm sự ổn định chính trị của đất nước. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, biển,

* PGS, TS, nguyên Viện trưởng Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

đào của Tổ quốc. Đối ngoại, hội nhập quốc tế không ngừng mở rộng, kết hợp nội lực với ngoại lực, nâng cao vị thế của Việt Nam, tạo môi trường hòa bình, hợp tác và phát triển. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nhiều lần nêu rõ và Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “*Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*”⁽¹⁾.

Nhìn lại tiến trình 35 năm đổi mới và nhiệm kỳ vừa qua, Đại hội XIII của Đảng đã tổng kết 5 bài học lớn; trong đó, bài học hàng đầu là về xây dựng, chỉnh đốn Đảng: “Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải được triển khai quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, thường xuyên, hiệu quả cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; thường xuyên củng cố, tăng cường đoàn kết trong Đảng và hệ thống chính trị; thực hiện nghiêm các nguyên tắc xây dựng Đảng, thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. Xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; hoàn thiện cơ chế kiểm soát chặt chẽ quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công tác cán bộ phải thực sự là “then chốt của then chốt”, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên theo phương châm chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, nhất là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”⁽²⁾.

Xây dựng Đảng về chính trị có tầm quan trọng đặc biệt

Thực tiễn đổi mới cho thấy, xây dựng Đảng về chính trị có tầm quan trọng đặc biệt nhằm giữ vững lý tưởng, mục tiêu, bảo đảm tính đúng đắn của Cương lĩnh, đường lối, rèn luyện bản lĩnh chính trị cho đội ngũ đảng viên, bảo đảm dẫn dắt sự nghiệp cách mạng phát triển đúng hướng, đi đến thắng lợi. Cương lĩnh, đường lối của Đảng phải xuất phát từ thực tiễn đất nước, vì lợi ích của dân, lấy dân làm gốc. Có thể thấy rõ, Đại hội VI của Đảng (tháng 12-1986) là bước phát triển mạnh mẽ trong xây dựng Đảng về chính trị, đi đến quyết định đường lối đổi mới. Đường lối đổi mới cũng dựa trên thái độ tự phê bình thẳng thắn, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật, khắc phục bệnh nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Đại hội VI nhấn mạnh bài học *xây dựng Đảng ngang tầm nhiệm vụ chính trị của Đảng cầm quyền lãnh đạo nhân dân tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Một bài học sâu sắc của Đại hội VI là: “Đảng phải luôn luôn xuất phát từ thực tế, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan. Năng lực nhận thức và hành động theo quy luật là điều kiện bảo đảm sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng”⁽³⁾.

Từ sau năm 1986 đến Đại hội XIII của Đảng (năm 2021), Đảng không ngừng nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, làm rõ nhiều vấn đề trong đường lối đổi mới. Xác định rõ mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và nhận thức đúng đắn những đặc trưng, quy luật của kinh tế thị trường, xử lý đúng mối quan hệ giữa kinh tế thị trường và định hướng xã hội

(1), (2) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 25, 26 - 27

(3) *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, t. 47, tr. 363

chủ nghĩa. Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với chiến lược phát triển khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống chính trị, xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. “Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽⁴⁾. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách xã hội, chiến lược xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội. Kết hợp tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong từng bước phát triển. Xây dựng, phát triển nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng những chuẩn mực con người Việt Nam trong thời đại mới. Xây dựng và triển khai chiến lược quốc phòng toàn dân và chiến lược an ninh nhân dân bảo vệ vững chắc Tổ quốc và chế độ xã hội chủ nghĩa. Thực hiện đường lối đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế, tích cực, chủ động đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được Đại hội VII thông qua (tháng 6-1991), xác định 6 đặc trưng của xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng ở Việt Nam và Đại hội XI (tháng 1-2011) tiếp tục bổ sung, phát triển thành 8 đặc trưng. Quá trình đổi mới đến Đại hội XIII, nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ngày càng sáng tỏ hơn. Cụ thể là, sáng tỏ hơn về mô hình, mục tiêu, các bước phát triển; sáng tỏ hơn về những vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của thời kỳ quá độ;

sáng tỏ hơn khả năng và nội dung bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa và kế thừa những thành tựu phát triển của loài người trong hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa, ở khả năng chung sống, hợp tác giữa các nước có chế độ chính trị, xã hội và con đường phát triển khác nhau. Đại hội XIII của Đảng xác định: “Phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽⁵⁾.

Xây dựng Đảng về chính trị đòi hỏi rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị của Đảng, của từng cán bộ, đảng viên. Đó là tinh thần độc lập, tự chủ, ý chí tự lực, tự cường; là sự kiên định lý tưởng, mục tiêu cách mạng; là chủ động, kiên cường đương đầu và vượt qua khó khăn, thách thức; là tinh thần tự phê bình, phê bình thẳng thắn, trung thực, mang tính xây dựng; là dũng cảm thừa nhận sai lầm, khuyết điểm, yếu kém và quyết tâm sửa chữa; là linh hoạt thích ứng theo phương châm “đi bất biến ứng vạn biến”.

Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận trong quá trình đổi mới

Quá trình đổi mới, Đảng coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận bao gồm công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nhận thức tư tưởng, trình độ lý luận trong Đảng và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đại hội VI của Đảng là bước đổi mới tư duy lý luận. Nếu không có tư duy mới về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội với những đặc trưng và quy luật cần được nhận thức đúng như chỉ dẫn của V.I. Lê-nin và Chủ tịch Hồ Chí Minh, chắc chắn sẽ không có đường lối đổi mới xuất hiện tại Đại hội VI của Đảng. Khi

(4), (5) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. I, tr. 53, 14

mô hình chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ ở Liên Xô và các nước Đông Âu vì các đảng cộng sản ở các nước này đã rời bỏ chủ nghĩa Mác - Lê-nin, hạ vũ khí trước những đòn tiến công hiểm độc của kẻ thù tư tưởng và cả sự phản bội trong nội bộ, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn kiên định và nhận rõ bản chất cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Đại hội VII của Đảng (tháng 6-1991) khẳng định, chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Ngày 28-3-1992, Bộ Chính trị khóa VII ban hành Nghị quyết số 01-NQ/TW, “Về công tác lý luận trong giai đoạn hiện nay”. Nghị quyết nêu rõ thành công của công tác tư tưởng, lý luận của Đảng từ sau Đại hội VI: “Nét nổi bật là đã bước đầu đổi mới tư duy lý luận, nhất là tư duy kinh tế, khắc phục được một phần những biểu hiện của chủ nghĩa giáo điều và bệnh chủ quan duy ý chí; đồng thời tinh táo phòng ngừa và ngăn chặn những ảnh hưởng nguy hại của chủ nghĩa cơ hội, xét lại”⁽⁶⁾.

Bộ Chính trị nhấn mạnh: “Cần tiến hành thường xuyên cuộc đấu tranh tư tưởng lý luận theo yêu cầu của sự nghiệp đổi mới. Khắc phục chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh-nghiệm, đồng thời chống chủ nghĩa cơ hội hữu khuynh và xét lại”⁽⁷⁾. Những quan điểm đúng đắn về tư tưởng, lý luận bảo đảm cho Đảng vững vàng vượt qua thách thức ở thời điểm đặc biệt khó khăn đó, đồng thời cũng thể hiện sự trưởng thành trong phương pháp nhận thức của Đảng. Đảng cũng chủ trương đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục, học tập chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh tại hệ thống trường đảng từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX. Năm 1992, Bộ Chính trị quyết định và trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng bộ giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, lịch sử Đảng Cộng

sản Việt Nam. Việc giáo dục, học tập các môn lý luận chính trị trong các trường đại học, cao đẳng được nâng cao chất lượng với giáo trình được biên soạn mới. Các cơ quan làm công tác tư tưởng, lý luận, như Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương), Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc (từ năm 1993 là Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh), Hội đồng Lý luận Trung ương (được thành lập năm 1996), Tạp chí Cộng sản, Báo Nhân Dân là những cơ quan rất quan trọng trong xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận và nghiên cứu lý luận kết hợp chặt chẽ với tổng kết thực tiễn, giáo dục nâng cao nhận thức tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; từ đó, góp phần nâng cao trình độ lý luận của Đảng như ngày nay. Kết quả nghiên cứu lý luận góp phần quan trọng làm sáng tỏ nền tảng tư tưởng của Đảng, đã thật sự là luận cứ khoa học để bổ sung, phát triển *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), phát triển đường lối đổi mới tại các đại hội của Đảng (nhất là Đại hội XII, Đại hội XIII).

Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức ngày càng được chú trọng

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc *giáo dục đạo đức cách mạng* cho cán bộ, đảng viên. Người coi đạo đức là cái gốc của người cách mạng. Trong công cuộc đổi mới, do tác động bởi mặt trái của kinh tế thị trường và chính sách mở cửa, những tiêu cực nảy sinh, phát triển trong đời sống xã hội và trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tháng 1-1994, Đảng xác định tham nhũng, lãng phí là một trong bốn nguy cơ

(6) Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, t. 52, tr. 19

(7) Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t. 52, tr. 25

lớn. Ngày 26-6-1992, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TW, “Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng”. Nghị quyết nêu rõ: “Xây dựng đạo đức cách mạng và lối sống lành mạnh của cán bộ, đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường và mở rộng giao lưu quốc tế. Cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trước hết. Nêu cao tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, gương mẫu trong lao động, cần kiệm xây dựng và bảo vệ đất nước, làm cho dân giàu nước mạnh; giữ gìn, phát huy truyền thống và bản sắc tốt đẹp của dân tộc”⁽⁸⁾.

Vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức càng trở nên bức thiết khi một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI (tháng 1-2012) và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII (tháng 10-2016) đã thẳng thắn đánh giá. Đại hội XII của Đảng (tháng 1-2016) đặt nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức ngang với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh: “Tăng cường rèn luyện phẩm chất, đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng”, “Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm”⁽⁹⁾.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và những tiêu cực khác trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng đã có được những kết quả rất quan trọng, góp phần củng cố và nâng cao niềm tin trong Đảng và nhân dân. Đảng đã đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng gắn liền với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016, của Bộ Chính trị, “Về đẩy mạnh

học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Kinh nghiệm cho thấy, việc nâng cao đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng về đạo đức phải kết hợp chặt chẽ giữa tăng cường giáo dục của Đảng; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương với việc ra sức tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, nêu cao trách nhiệm nêu gương, trong đó có nêu gương về đạo đức, lối sống.

Xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ có vai trò quyết định

Để bảo đảm hoạt động lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, nhiệm vụ xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ có vai trò quyết định. Đảng không ngừng kiện toàn hệ thống tổ chức đảng từ Trung ương đến cơ sở, phát triển đội ngũ đảng viên, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp ngang tầm nhiệm vụ. Đại hội VI (năm 1986), toàn Đảng có gần 1,9 triệu đảng viên; đến Đại hội XIII (năm 2021), Đảng ta có hơn 5,1 triệu đảng viên. Từ yêu cầu của thực tiễn đổi mới, Hội nghị Trung ương 4 khóa X (tháng 1-2007) đã quyết định sắp xếp lại bộ máy tổ chức của Đảng và hệ thống chính trị. Các cơ quan tham mưu giúp Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư lãnh đạo gồm 8 ban và không nhất thiết ở Trung ương có ban nào thì địa phương cũng như vậy; Chính phủ gồm 22 bộ, cơ quan ngang bộ và ổn định cho đến nay. Các tổ chức lớn trong bộ máy được thu gọn, nhưng có thực tế là các đơn vị (cục, vụ, viện, phòng, ban) trong đó lại nhiều lên, dẫn đến bộ máy phình to ra; biên chế vẫn tăng. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25-10-2017, của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống

(8) Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd, t. 52, tr. 194

(9) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 202

chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” chủ trương: Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân... Chủ trương đó được thực hiện có nhiều thành công ở cả Trung ương và địa phương. Kinh nghiệm cho thấy, nếu có quyết tâm chính trị, giải pháp thích hợp, vì sự nghiệp chung thì dù khó khăn đến mấy Đảng vẫn có thể thực hiện thành công mục tiêu đề ra.

Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII đã thông qua *Chiến lược cán bộ trọng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa* (ngày 18-6-1997), với việc tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo của hệ thống chính trị; cán bộ khoa học, chuyên gia các lĩnh vực; cán bộ lực lượng vũ trang và cán bộ quản lý các doanh nghiệp. Thực tiễn đổi mới và hội nhập quốc tế càng đặt ra yêu cầu cần nhận thức sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh rằng, *cán bộ là cái gốc của mọi công việc, đào tạo, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng*. Hội nghị Trung ương 7 khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018, *“Về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”*. Đó là bước tiến rất quan trọng trong nhận thức và thực tiễn xây dựng đội ngũ cán bộ.

Công tác cán bộ có những đổi mới rõ rệt, từ đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, lựa chọn đến chính sách đối với cán bộ. Để chống sự suy thoái của một bộ phận cán bộ, cần thiết phải tăng cường

giáo dục, siết chặt kỷ luật, pháp luật; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; kiên quyết chống tham nhũng, lãng phí, “lợi ích nhóm”, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” có hiệu quả. Nhưng điều rất cần bản ở đây là, cần hết sức coi trọng việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, “xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”⁽¹⁰⁾. Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Đại hội XIII của Đảng đã ghi nhận thành công của công tác cán bộ. Lựa chọn cán bộ lãnh đạo các cấp được thực hiện bài bản, dân chủ, công khai, minh bạch với quy trình 5 bước theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30-5-2019, của Bộ Chính trị, *“Về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”*, đã lựa chọn được các đồng chí xứng đáng; kiên quyết không để lọt vào cấp ủy, Trung ương những người có dấu hiệu, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, “lợi ích nhóm”, bè phái, chạy chức, chạy quyền; bên cạnh đó, kết hợp “xây” và “chống” trong công tác cán bộ được tổng kết sâu sắc. Toàn Đảng cần thực hiện tốt chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đào tạo và bảo vệ cán bộ: “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”⁽¹¹⁾.

(10) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. I, tr. 187

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 313

Công cuộc đổi mới ngày càng phát triển, Đảng và nhân dân mong muốn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ đức, đủ tài ngày càng đông đảo đưa đất nước đi tới chủ nghĩa xã hội, Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, phồn vinh, hạnh phúc. Theo đó, với đội ngũ cán bộ, đảng viên, “đức” là học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phẩm chất của người chiến sĩ cộng sản; “tài” là làm chủ tri thức, học vấn hiện đại, nhất là trong điều kiện cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. V.I. Lê-nin từng nhấn mạnh, muốn xây dựng thành công xã hội cộng sản thì phải có trí tuệ, học thức cao. Chủ nghĩa cộng sản thì “chỉ có thể thực hiện được trên cơ sở một nền học vấn hiện đại, và nếu họ không có nền học vấn đó, thì chủ nghĩa cộng sản vẫn chỉ là một nguyện vọng mà thôi”⁽¹²⁾.

Đổi mới phương thức lãnh đạo là yêu cầu khách quan để nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng. Phải dựa trên việc thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, như nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, lãnh đạo bằng phương pháp dân chủ, trên cơ sở phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, chống quan liêu, mệnh lệnh, thiếu trách nhiệm, vô cảm, xa dân; nguyên tắc đoàn kết, thống nhất trong Đảng dựa trên cơ sở Cương lĩnh, đường lối, hệ tư tưởng và tình thương yêu đồng chí, dựa trên kỷ luật của Đảng; nguyên tắc tự phê bình và phê bình, trong đó phê bình và tự phê bình phải thật chân thành, trung thực, nghiêm túc, xây dựng, có lý, có tình; nguyên tắc Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, lắng nghe ý kiến của nhân dân, hiểu dân, tin dân và vì dân.

Đảng lãnh đạo, cầm quyền bằng Cương lĩnh, đường lối và lãnh đạo Nhà nước cụ thể hóa, thể chế hóa đường lối thành chính sách, pháp luật; lãnh đạo bằng hệ thống tổ chức

đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên; bằng công tác kiểm tra và kỷ luật của Đảng; bằng trực tiếp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện đường lối và thông qua các đoàn thể trong hệ thống chính trị; lãnh đạo bằng uy tín chính trị, bằng sự cảm hóa và nêu gương. Đó là nội dung và cũng là những kinh nghiệm quan trọng trong sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.

Đại hội XIII của Đảng đề ra nhiệm vụ, giải pháp quan trọng: “*Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh*”⁽¹³⁾; “*Kết hợp hài hòa, chặt chẽ và có hiệu quả giữa xây dựng với chỉnh đốn Đảng, giữa xây dựng Đảng với bảo vệ Đảng*”⁽¹⁴⁾; tập trung xây dựng Đảng về đạo đức, gắn với học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đi đôi với việc củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước về thể chế hóa, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng; đổi mới tổ chức, bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội... Thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ, giải pháp trên đây sẽ bảo đảm nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng, đưa sự nghiệp cách mạng của dân tộc đến những thắng lợi vẻ vang. □

(12) V.I. Lê-nin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, t. 41, tr. 365

(13), (14) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Sđd, t. I, tr. 40